

Số: 427/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 07 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án  
xây dựng đường gom hai bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa,  
Hiệp Cường và thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4  
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số  
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;  
số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về  
quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công  
trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu  
ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 266/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường  
gom ven hai bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa, Hiệp Cường và thị trấn  
Lương Bằng, huyện Kim Động;

Thực hiện Thông báo số 1381-TB/TU ngày 05 tháng 12 năm 2023 của  
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng  
đường gom ven hai bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa, Hiệp Cường và  
thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động.

Xét Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường gom ven hai  
bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa, Hiệp Cường và thị trấn Lương Bằng,  
huyện Kim Động; Báo cáo thẩm tra số 952/BC-KTNS ngày 06 tháng 12 năm 2023  
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả  
biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường gom ven hai bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa, Hiệp Cường và thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh tên dự án như sau:

Xây dựng đường gom ven hai bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa và thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động.

2. Điều chỉnh mục tiêu đầu tư như sau:

Đầu tư xây dựng tuyến đường gom ven 2 bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa và thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động nhằm giảm tải phương tiện tham gia giao thông trên tuyến QL.39, phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân, công nhân đến các nhà máy, đảm bảo an ninh trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên tuyến.

3. Điều chỉnh quy mô đầu tư như sau:

a) Bình đồ tuyến: đường gom ven 2 bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa và thị trấn Lương Bằng với tổng chiều dài khoảng  $L = 1.775$  m gồm 01 đoạn bên trái QL.39 và 02 đoạn bên phải QL.39 như sau:

- Đoạn 1 (Bên phải QL.39; phía Tây QL.39): điểm đầu giáp thôn Tạ Thượng, xã Chính Nghĩa (khoảng Km23+350), điểm cuối đến Ngân hàng chính sách xã hội huyện Kim Động (khoảng Km24+400); chiều dài khoảng  $L=1.050$  m.

- Đoạn 2 (Bên phải QL.39; phía Tây QL.39): điểm đầu giáp khu dân cư thị trấn Lương Bằng (khoảng Km26+166), điểm cuối giáp dân cư thị trấn Lương Bằng (khoảng Km26+466); chiều dài khoảng  $L = 300$  m.

- Đoạn 3 (Bên trái QL.39, phía Đông QL.39): điểm đầu giao với ĐT.377 quy hoạch (khoảng Km26+111), điểm cuối giáp xã Hiệp Cường (khoảng Km26+536); chiều dài khoảng  $L = 425$  m.

b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo phù hợp với quy hoạch và êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Áp dụng cho Đoạn 1 (bên phải QL.39)

+ Chiều rộng mặt đường:  $B_{\text{mặt}} = 10,5$  m (bao gồm rãnh tam giác).

+ Chiều rộng vỉa hè phía trong theo hiện trạng với chiều rộng tính từ mép đường đến tiếp giáp tường rào của các doanh nghiệp, cơ quan.

+ Chiều rộng lề đường bên (phía giáp QL.39) không làm giải trồng hoa, cây xanh, chỉ làm lề đất với chiều rộng:  $B_{lề} = 1,0$  m.

+ Phạm vi đất dành cho đường bộ của QL.39 là 15,5 m tính từ mép ngoài cùng của nền đường ra hai bên đường QL.39.

- *Áp dụng cho Đoạn 2 (bên phải QL.39); Đoạn 3 (bên trái QL.39)*

+ Chiều rộng mặt đường:  $B_{mặt} = 10,5$  m (bao gồm rãnh tam giác).

+ Chiều rộng vỉa hè phía trong theo hiện trạng với chiều rộng tính từ mép đường đến tiếp giáp tường rào của các doanh nghiệp, cơ quan.

+ Chiều rộng giải trồng hoa, cây xanh tiếp giáp với QL.39 khoảng  $B=5,0$  m.

*(Đoạn khó khăn về mặt bằng, thiết kế trục ngang tuyến theo hiện trạng, trục dọc tuyến thiết kế vượt nói đảm bảo êm thuận).*

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.

đ) Hệ thống thoát nước: thiết kế phù hợp với quy mô tuyến đường, có thỏa thuận với địa phương và các bên liên quan.

e) Công trình phòng hộ: thiết kế đảm bảo ổn định nền đường những đoạn xung yếu.

g) Hệ thống điện chiếu sáng: bố trí hệ thống điện chiếu sáng trên đường gom theo quy chuẩn, tiêu chuẩn.

h) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

**Điều 2.** Các nội dung khác không thay đổi được thực hiện theo Nghị quyết số 266/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường gom ven hai bên QL.39 thuộc địa bàn xã Chính Nghĩa, Hiệp Cường và thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; quyết định đầu tư dự án; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện khảo sát kỹ lưỡng, thẩm định dự án, tránh sai sót điều chỉnh làm chậm tiến độ đầu tư; đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng chuyên ngành,

đúng quy định về giá vật liệu, thiết kế và điều kiện xây dựng. Đảm bảo đầu tư công trình hiệu quả, tiết kiệm, đồng bộ; đáp ứng nhu cầu giao thông, vận tải hàng hóa của nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Mười tám nhất trí thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / . *R. R. R. R. R.*

**Nơi nhận:** *W*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBNDTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CV<sup>VA</sup>.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Toàn**